ỦY BAN NHÂN DÂN **TỈNH ĐỒNG NAI**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 139/QĐ-UBND	*Đồng Nai, ngày 15 tháng 01 năm 2018*

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công bố Bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh, huyện, xã tỉnh Đồng Nai

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI

Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương số 77/2015/QH13 ngày 19 tháng 6 năm 2015;

Căn cứ Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016;

Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08/6/2010 của Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày 07/8/2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các Nghị định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;

Căn cứ Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 30/10/2017 của Văn phòng Chính phủ về việc Hướng dẫn nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;

Xét đề nghị của Giám đốc Sở Nội vụ tại Tờ trình số 92/TTr-SNV ngày 09 tháng 01 năm 2018,

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này các thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh, cấp huyện, cấp xã tỉnh Đồng Nai *(nội dung và danh mục kèm theo)*.

Trường hợp thủ tục hành chính công bố tại Quyết định này được cơ quan Nhà nước có thẩm quyền ban hành mới, sửa đổi, bổ sung, thay thế hoặc bãi bỏ, hủy bỏ thì áp dụng thực hiện theo văn bản pháp luật hiện hành.

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký; thay thế Quyết định số 08/QĐ-UBND ngày 03/01/2018 của Chủ tịch UBND tỉnh về quy định tạm thời Bộ thủ tục hành chính thuộc lĩnh vực tôn giáo, tín ngưỡng tỉnh Đồng Nai.

Điều 3. Sở Nội vụ, Trung tâm hành chính công tỉnh, UBND cấp huyện, UBND cấp xã có trách nhiệm tổ chức niêm yết, công khai nội dung các thủ tục hành chính này tại trụ sở làm việc, Bộ phận tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả của đơn vị.

Văn phòng UBND tỉnh có trách nhiệm in ấn, photo đóng thành quyển các thủ tục hành chính đã được công bố, phát hành đến các đơn vị theo thành phần nơi nhận của quyết định này; cập nhập nội dung thủ tục hành chính đã được công bố lên Cơ sở dữ liệu quốc gia của Chính phủ.

Điều 4. Sở Thông tin và Truyền thông phối hợp Sở Nội vụ (Ban Tôn giáo) cập nhật nội dung, quy trình giải quyết của từng thủ tục hành chính đã được công bố lên Phần mềm một cửa điện tử (Egov) chung của tỉnh.

Điều 5. Chánh Văn phòng UBND tỉnh; Giám đốc, Thủ trưởng các sở, ban, ngành; Chủ tịch UBND cấp huyện, thị xã Long Khánh, thành phố Biên Hoà; Chủ tịch UBND xã, phường, thị trấn và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:
- Như Điều 5;
- TT. Tỉnh ủy;
- TT. HĐND tỉnh;
- UBND tỉnh;
- UBMTTQVN tỉnh;
- Chủ tịch UBND tỉnh;
- Phó Chủ tịch UBND tỉnh (Trần Văn Vĩnh);
- Cục Kiểm soát thủ tục hành chính (VPCP);
- Sở Nội vụ, Sở Thông tin và Truyền thông;
- Văn phòng UBND tỉnh, Ban Tôn giáo;
- Báo Đồng Nai, Báo Lao động Đồng Nai,
- Đài Phát thanh - Truyền hình Đồng Nai;
- Trung tâm hành chính công tỉnh;
- Trung tâm Công báo tỉnh;
- Lưu: VT, KSTTHC.

KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH

Trần Văn Vĩnh

PHẦN I
DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

(Kèm theo Quyết định số 139 /QĐ-UBND ngày 15 tháng 01 năm 2018 của Chủ tịch UBND tỉnh Đồng Nai)

Stt	Tên thủ tục hành chính	Ghi chú
	A. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH	
1	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	5
2	Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội tín ngưỡng lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục hoặc lễ hội tín ngưỡng định kỳ nhưng có thay đổi	6
3	Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	7
4	Thủ tục cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	8
5	Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	9
6	Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	11
7	Thủ tục đăng ký thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	12
8	Thủ tục đăng ký thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (bao gồm cả trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc từ tỉnh khác chuyển trụ sở đến Đồng Nai và tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động trong tỉnh Đồng Nai thay đổi trụ sở)	14
9	Thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (áp dụng đối với trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc từ Đồng Nai chuyển trụ sở đến tỉnh khác)	16
10	Thủ tục đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	17
11	Thủ tục đăng ký pháp nhân phi thương mại của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	19
12	Thủ tục giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương	21
13	Thủ tục thông báo giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương	23

14	Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc được quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016	24
15	Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016	25
16	Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức tôn giáo được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	26
17	Thủ tục thông báo về người được dự kiến lãnh đạo tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức được công nhận là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	28
18	Thủ tục thông báo thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	29
19	Thủ tục đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	30
20	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	31
21	Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo thuộc trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo	32
22	Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	33
23	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	34
24	Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh	35
25	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	36
26	Thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉn	37
27	Thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở	38

	nhiều tỉnh của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo	
28	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam	40
29	Thủ tục đăng ký mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	41
30	Thủ tục đăng ký mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương	42
31	Thủ tục thông báo quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không thuộc quy định tại điểm a, điểm b, khoản 3, Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo	43
B. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN		
1	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	45
2	Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh	46
3	Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo	46
4	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng nămcủa tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	47
5	Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng nămcủa tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện	48
6	Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện	49
7	Thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện	50
8	Thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương	51
9	Thủ tục thông báo quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc	52

	thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc	
C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ		
1	Thủ tục đề nghị công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng	54
2	Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng	55
3	Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng ngoài nội dung đã đăng ký	56
4	Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn	57
5	Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn	58
6	Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng nămcủa tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáoở một xã, phường, thị trấn	59
7	Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng nămcủa tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn	60
8	Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung	61
9	Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.	62
10	Thủ tục đăng ký thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.	63
11	Thủ tục thông báo chuyển địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung (áp dụng đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác).	65
12	Thủ tục thông báo quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.	66

PHẦN II
NỘI DUNG CỤ THỂ CỦA TỪNG THỦ TỤC HÀNH CHÍNH

A. TTHC LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO CẤP TỈNH

1. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản thông báo trong đó nêu rõ tên lễ hội tín ngưỡng, nội dung, quy mô, thời gian, địa điểm tổ chức và các điều kiện cần thiết để bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong lễ hội;

+ Chương trình lễ hội;

+ Danh sách dự kiến thành viên ban tổ chức lễ hội;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A01.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 13 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội tín ngưỡng lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục hoặc lễ hội tín ngưỡng định kỳ nhưng có thay đổi.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị tổ chức lễ hội tín ngưỡng lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục hoặc lễ hội tín ngưỡng định kỳ nhưng có thay đổi.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai);* nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký trong đó nêu rõ tên lễ hội, nội dung lễ hội hoặc nội dung thay đổi so với trước, quy mô, thời gian, địa điểm tổ chức và các điều kiện cần thiết để bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong lễ hội.

+ Danh sách dự kiến thành viên ban tổ chức lễ hội.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được văn bản đăng ký hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 20 (hai mươi) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo giải quyết và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 05 (năm) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức, cá nhân tín ngưỡng: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A02.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục hoặc lễ hội tín ngưỡng định kỳ nhưng có thay đổi.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 14 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo trong đó nêu rõ tên lễ hội tín ngưỡng, thời gian, địa điểm tổ chức, tổng khoản thu sau lễ hội tín ngưỡng, mục đích sử dụng khoản thu.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A03.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Chậm nhất 20 ngày kể từ ngày kết thúc lễ hội, người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng phải có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 13, 15 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Thủ tục cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức; tên tôn giáo; tôn chỉ, mục đích; nội dung, địa bàn hoạt động; nguồn gốc hình thành, quá trình phát triển ở Việt Nam; họ và tên người đại diện tổ chức; số lượng người tin theo; cơ cấu tổ chức, địa điểm dự kiến đặt trụ sở;

+ Danh sách của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Phiếu lý lịch tư pháp của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

+ Quy chế hoạt động của tổ chức;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 45 (bốn mươi lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo giải quyết và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 10 (mười) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A04.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

- Có giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

- Có tôn chỉ, mục đích, quy chế hoạt động không trái với quy định của pháp luật;

- Tên của tổ chức không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc;

- Người đại diện, người lãnh đạo tổ chức là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

- Có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở;

- Nội dung hoạt động tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 18, 19 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức đề nghị công nhận, tên giao dịch quốc tế (nếu có); tên tôn giáo; họ và tên người đại diện tổ chức; số lượng tín đồ, địa bàn hoạt động của tổ chức tại thời điểm đề nghị; cơ cấu tổ chức, trụ sở của tổ chức;

+ Văn bản tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức từ khi được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo;

+ Danh sách của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Phiếu lý lịch tư pháp của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật, lễ nghi;

+ Hiến chương của tổ chức;

+ Bản kê khai tài sản hợp pháp của tổ chức;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 35 (ba mươi lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 03 (ba) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 15 (mười lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A05.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận cấp công nhận cho tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

- Tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo được công nhận là tổ chức tôn giáo khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Hoạt động ổn định, liên tục từ đủ 05 năm trở lên kể từ ngày được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo;

+ Có hiến chương theo quy định tại Điều 23 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

+ Người đại diện, người lãnh đạo tổ chức là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

+ Có cơ cấu tổ chức theo hiến chương;

+ Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản của mình;

+ Nhân danh tổ chức tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập.

- Đối với tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (trước ngày 01/01/2018) thì thời gian để công nhận là tổ chức tôn giáo được tính từ khi tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 21, 22, 23 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6. Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức tôn giáo, người đại diện, nội dung, lý do sửa đổi (01 bộ);

+ Hiến chương sửa đổi (05 bộ).

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 02 (hai) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị thẩm định và có ý kiến: 14 (mười bốn) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 03 (ba) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 08 (tám) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A06.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

- Hiến chương sửa đổi của tổ chức tôn giáo phải đáp ứng các nội dung theo quy định tại Điều 23 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Tổ chức tôn giáo đã được công nhận trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (trước ngày 01/01/2018) là pháp nhân phi thương mại kể từ ngày Luật có hiệu lực (ngày 01/01/2018). Các tổ chức tôn giáo này có trách nhiệm điều chỉnh hiến chương tại đại hội gần nhất theo quy định tại Điều 23 và đăng ký hiến chương sửa đổi theo quy định tại Điều 24 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 23, 24 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

7. Thủ tục đăng ký thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên, trụ sở, người đại diện của tổ chức tôn giáo; tên tổ chức tôn giáo hoặc tên tổ chức tôn giáo trực thuộc trước và sau khi thay đổi; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi;

+ Bản sao có chứng thực quyết định công nhận tổ chức tôn giáo của cơ quan nhà nước có thẩm quyền (trường hợp thay đổi tên của tổ chức tôn giáo);

+ Bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và văn bản thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc quản lý trực tiếp (trường hợp thay đổi tên của tổ chức tôn giáo trực thuộc).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 02 (hai) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị thẩm định và có ý kiến: 14 (mười bốn) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 03 (ba) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 08 (tám) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A07.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Trước khi thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức tôn giáo có trách nhiệm gửi văn bản đề nghị đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền.

- Tổ chức tôn giáo phải có tên bằng tiếng Việt;

- Tên của tổ chức tôn giáo không trùng với tên tổ chức tôn giáo khác hoặc tổ chức khác đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc;

- Tên của tổ chức tôn giáo được sử dụng trong quan hệ với tổ chức, cá nhân khác.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 25 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam;

- Điều 07 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

8. Thủ tục đăng ký thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (bao gồm cả trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc từ tỉnh khác chuyển trụ sở đến Đồng Nai và tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động trong tỉnh Đồng Nai thay đổi trụ sở).

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

** Đối với trường hợp tổ chức tôn giáo thay đổi trụ sở từ tỉnh khác chuyển đến tỉnh Đồng Nai:*

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên, trụ sở, người đại diện của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi; trụ sở của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc trước và sau khi thay đổi;

+ Bản sao có chứng thực quyết định công nhận tổ chức tôn giáo (trường hợp thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo đến địa bàn tỉnh khác);

+ Bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền và văn bản thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc quản lý trực tiếp (trường hợp thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo trực thuộc đến địa bàn tỉnh khác).

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc quản lý trực tiếp tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc thay đổi địa điểm;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở mới.

** Đối với trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động trong tỉnh Đồng Nai thay đổi trụ sở*

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên, trụ sở, người đại diện của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi; trụ sở của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc trước và sau khi thay đổi;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc quản lý trực tiếp tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc thay đổi địa điểm;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở mới.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 02 (hai) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị thẩm định và có ý kiến: 14 (mười bốn) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 03 (ba) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 08 (tám) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A08a, A08b.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 25 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 08 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

9. Thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (áp dụng đối với trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc từ Đồng Nai chuyển trụ sở đến tỉnh khác).

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc; họ và tên người đại diện của tổ chức; lý do, thời điểm thay đổi; trụ sở của tổ chức trước và sau khi thay đổi;

+ Bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp tỉnh nơi đặt trụ sở mới.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A09.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Chậm nhất là 10 ngày kể từ ngày chuyển đến trụ sở mới, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về việc thay đổi trụ sở đến cơ quan quản lý nhà nước về tín ngưỡng, tôn giáo ở trung ương và UBND cấp tỉnh Đồng Nai (qua Ban Tôn giáo tỉnh).

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 26 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Khoản 3 Điều 08 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

10. Thủ tục đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp qua dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ lý do; tên tổ chức đề nghị; tên tổ chức tôn giáo trực thuộc dự kiến thành lập; tên tổ chức, người đại diện tổ chức trước và sau khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất; địa bàn hoạt động, số lượng tín đồ của tổ chức tôn giáo trực thuộc tại thời điểm thành lập; địa bàn hoạt động, số lượng tín đồ của tổ chức tôn giáo trực thuộc trước và sau khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất; cơ cấu tổ chức, địa điểm dự kiến đặt trụ sở của tổ chức tôn giáo trực thuộc sau khi thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

+ Văn bản tóm tắt quá trình hoạt động của tổ chức tôn giáo trực thuộc trước khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

+ Danh sách người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Phiếu lý lịch tư pháp của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người đại diện và những người dự kiến lãnh đạo tổ chức;

+ Hiến chương của tổ chức tôn giáo trực thuộc (nếu có);

+ Bản kê khai tài sản hợp pháp của tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 03 (ba) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 35 (ba mươi lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 04 (bốn) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 15 (mười lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A10.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

- Tổ chức tôn giáo trực thuộc đã được thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất; hội đoàn tôn giáo, dòng tu và tổ chức tu hành tập thể đã được cấp đăng ký hoạt động trước ngày Luật này có hiệu lực không phải làm thủ tục đề nghị, đăng ký lại theo quy định tại Điều 29 và Điều 38 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Hiến chương của tổ chức tôn giáo có quy định về việc thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc.

+ Hoạt động của tổ chức tôn giáo trực thuộc trước khi chia, tách, sáp nhập, hợp nhất không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo;

+ Có địa điểm hợp pháp để đặt trụ sở;

- Sau khi chia, tổ chức tôn giáo trực thuộc bị chia chấm dứt tồn tại; quyền, nghĩa vụ của tổ chức tôn giáo trực thuộc bị chia được chuyển giao cho các tổ chức tôn giáo trực thuộc mới.

- Sau khi tách, tổ chức tôn giáo trực thuộc bị tách và tổ chức tôn giáo trực thuộc được tách thực hiện quyền, nghĩa vụ của mình phù hợp với mục đích hoạt động.

- Sau khi sáp nhập, tổ chức tôn giáo trực thuộc bị sáp nhập chấm dứt tồn tại; quyền và nghĩa vụ của tổ chức tôn giáo trực thuộc bị sáp nhập được chuyển giao cho tổ chức tôn giáo trực thuộc mà tổ chức đó được sáp nhập vào.

- Sau khi hợp nhất, các tổ chức tôn giáo trực thuộc cũ chấm dứt tồn tại kể từ thời điểm tổ chức tôn giáo trực thuộc mới được thành lập; quyền và nghĩa vụ của tổ chức tôn giáo trực thuộc cũ được chuyển giao cho tổ chức tôn giáo trực thuộc mới.

- Sau khi được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có văn bản thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc;

- Hết thời hạn 01 năm kể từ ngày được cơ quan nhà nước có thẩm quyền chấp thuận, nếu tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc thì văn bản chấp thuận hết hiệu lực.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 27, 28, 29 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

11. Thủ tục đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên, trụ sở, người đại diện của tổ chức tôn giáo; tên, trụ sở, địa bàn hoạt động, cơ cấu tổ chức, số lượng tín đồ, chức sắc, chức việc, nhà tu hành tại thời điểm đề nghị; họ và tên người đại diện của tổ chức tôn giáo trực thuộc được đề nghị cấp đăng ký;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo trực thuộc từ khi được thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

+ Danh sách người đại diện và những người lãnh đạo của tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người đại diện và những người lãnh đạo của tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Phiếu lý lịch tư pháp của người đại diện và những người lãnh đạo của tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người đại diện và những người lãnh đạo của tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Bản kê khai và giấy tờ chứng minh tài sản hợp pháp của tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Hiến chương, điều lệ hoặc các văn bản có nội dung tương tự của tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 60 (sáu mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 03 (ba) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 35 (ba mươi lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 04 (bốn) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 15 (mười lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A11.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc cấp đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

- Tổ chức tôn giáo trực thuộc được công nhận là pháp nhân phi thương mại khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có cơ cấu tổ chức theo hiến chương;

+ Có tài sản độc lập với cá nhân, tổ chức khác và tự chịu trách nhiệm bằng tài sản của mình;

+ Nhân danh tổ chức tham gia quan hệ pháp luật một cách độc lập.

- Tổ chức tôn giáo đã được công nhận trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (trước ngày 01/01/2018) là pháp nhân phi thương mại kể từ ngày Luật có hiệu lực (ngày 01/01/2018). Các tổ chức tôn giáo này có trách nhiệm điều chỉnh hiến chương tại đại hội gần nhất theo quy định tại Điều 23 và đăng ký hiến chương sửa đổi theo quy định tại Điều 24 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 21, 29, 30 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 09 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

12. Thủ tục giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên, trụ sở của tổ chức đề nghị; tên, trụ sở của tổ chức tôn giáo trực thuộc bị giải thể; lý do và dự kiến thời điểm giải thể;

+ Bản kê khai tài sản, tài chính;

+ Phương thức xử lý tài sản, tài chính và thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có);

+ Danh sách tổ chức tôn giáo trực thuộc;

+ Bản thông báo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc bị giải thể về thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có) cho các tổ chức, cá nhân có liên quan theo quy định của pháp luật trên năm số báo viết hoặc báo điện tử liên tiếp ở địa phương.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 45 (bốn mươi lăm) ngày kể từ ngày hết thời hạn thanh toán các khoản nợ (nếu có) và thanh lý tài sản, tài chính ghi trong thông báo

của tổ chức mà không có khiếu nại (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 02 (hai) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 25 (hai mươi lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 03 (ba) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 12 (mười hai) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan của tỉnh, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A12.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

- Trước khi giải thể, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải thực hiện đầy đủ các nghĩa vụ về tài sản. Tài sản của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc bị giải thể được giải quyết theo quy định của pháp luật về dân sự.

- Thời điểm UBND tỉnh chấp thuận cho tổ chức tôn giáo giải thể là thời điểm tổ chức tôn giáo phải nộp lại bản chính quyết định công nhận tổ chức tôn giáo; giấy chứng nhận của cơ quan công an về việc tổ chức tôn giáo đã nộp, hủy con dấu theo quy định.

- Đối với tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc, chậm nhất 05 ngày kể từ ngày UBND tỉnh chấp thuận việc giải thể, tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc và nộp lại cho UBND tỉnh các văn bản gồm:

+ Bản chính văn bản chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của cơ quan nhà nước có thẩm quyền;

+ Bản chính văn bản thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc quản lý trực tiếp;

+ Danh sách tổ chức tôn giáo trực thuộc thuộc tổ chức tôn giáo trực thuộc bị giải thể;

+ Giấy chứng nhận hoặc văn bản xác nhận của cơ quan công an về việc tổ chức tôn giáo trực thuộc giải thể đã nộp, hủy con dấu theo quy định.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 21, 29, 31 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 10 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

13. Thủ tục thông báo giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên, trụ sở, họ và tên người đại diện của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc đề nghị; tên, trụ sở, họ và tên người đại diện của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức tôn giáo trực thuộc bị giải thể, thời điểm giải thể.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A13.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày tổ chức tôn giáo trực thuộc bị giải thể, tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức

tôn giáo trực thuộc quản lý trực tiếp có trách nhiệm thông báo về việc giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc đến UBND tỉnh.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 21, 29, 31 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Khoản 6 Điều 10 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ về quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

14. Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc được quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc được quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp qua dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản thông báo của tổ chức tôn giáo nêu rõ tên tổ chức tôn giáo; họ và tên, phẩm vị, địa bàn hoạt động của chức sắc;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của chức sắc;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của chức sắc;

+ Phiếu lý lịch tư pháp số 01 (có giá trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của chức sắc;

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A14.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 32, 33 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

15. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc được quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp qua dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo nêu rõ họ và tên người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử; phẩm vị, chức vụ, địa bàn phụ trách trước và sau khi được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử;

+ Phiếu lý lịch tư pháp số 01 (có giá trị trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 20 (hai mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 1/2

(nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 02 (hai) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 15 (mười lăm) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo xem xét, giải quyết và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo: 1/2 (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A15.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc được quy định tại khoản 2 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 19, 32, 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

16. Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức tôn giáo được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức tôn giáo được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản thông báo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo nêu rõ họ và tên người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử; phẩm vị, chức vụ, địa bàn phụ trách trước và sau khi được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử;

+ Phiếu lý lịch tư pháp của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được dự kiến bổ nhiệm, bầu cử, suy cử.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A16.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử phải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày bổ nhiệm, bầu cử, suy cử, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 19 và khoản 1, khoản 2 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 19, 32, 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

17. Thủ tục thông báo về người được dự kiến lãnh đạo tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức được công nhận là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo về người được dự kiến lãnh đạo tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức được công nhận là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được chấp thuận thành lập có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản thông báo của tổ chức tôn giáo nêu rõ họ và tên người được dự kiến lãnh đạo tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức được công nhận là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất; phẩm vị, chức vụ, địa bàn phụ trách;

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người được dự kiến lãnh đạo tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức được công nhận là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất;

+ Phiếu lý lịch tư pháp của người được dự kiến lãnh đạo tổ chức.

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được dự kiến lãnh đạo tổ chức.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A17.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Không.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

Người được dự kiến lãnh đạo tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức được công nhận là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhấtphải có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự.

Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày bổ nhiệm, bầu cử, suy cử, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo hoặc được công nhận là tổ chức tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền quy định tại khoản 3 Điều 19 và khoản 1, khoản 2 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 19, 22, 29, 32, khoản 6, 7 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

18. Thủ tục thông báo thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức thông báo, họ và tên, phẩm vị, chức vụ của người được thuyên chuyển, lý do thuyên chuyển, địa bàn hoạt động tôn giáo trước khi thuyên chuyển, địa bàn hoạt động sau khi được thuyên chuyển đến.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A18.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Chậm nhất 20 ngày sau khi thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh nơi đi và nơi đến.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 1 Điều 35 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

19. Thủ tục đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp bằng hình thức dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức đăng ký, họ và tên, phẩm vị, chức vụ của người được thuyên chuyển, lý do thuyên chuyển, địa bàn hoạt động tôn giáo trước khi thuyên chuyển, địa bàn hoạt động sau khi được thuyên chuyển đến.

+ Sơ yếu lý lịch có ý kiến xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp (trong thời hạn 06 tháng kể từ ngày cấp đến ngày nộp hồ sơ) của người được thuyên chuyển;

+ Phiếu lý lịch tư pháp của người được thuyên chuyển;

+ Bản tóm tắt quá trình hoạt động tôn giáo của người được thuyên chuyển.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được văn bản đăng ký hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; Các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 20 (hai mươi) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo giải

quyết và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 05 (năm) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A19.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 2 Điều 35 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

20. Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

+ Văn bản thông báo nêu rõ họ và tên, phẩm vị, chức vụ của người bị cách chức, bãi nhiệm; lý do cách chức, bãi nhiệm;

+ Văn bản của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc về việc cách chức, bãi nhiệm.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A20.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày có văn bản về việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 2 Điều 33, khoản 2 Điều 34, Khoản 1 Điều 35 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

21. Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo thuộc trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh (gọi là Trung tâm): Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản thông báo nêu rõ họ và tên, phẩm vị, chức vụ của người bị cách chức, bãi nhiệm; lý do cách chức, bãi nhiệm;

+ Văn bản của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc cách chức, bãi nhiệm.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A21.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Chậm nhất là 20 ngày kể từ ngày có văn bản về việc cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan chuyên môn về tín ngưỡng, tôn giáo cấp tỉnh.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 2 Điều 34, Khoản 1 Điều 35 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

22. Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký nêu rõ tên lớp, địa điểm, lý do, thời gian học, nội dung, chương trình, thành phần tham dự, danh sách giảng viên.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được văn bản đăng ký hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; Các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 20 (hai mươi) ngày; Phòng

chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo giải quyết và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 05 (năm) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A22.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đăng ký tổ chức lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

23. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên các hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A23.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày được công nhận, chấp thuận hoặc được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (ngày 01/01/2018), tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực có trách nhiệm thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 của Luật.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 1, 2 Điều 43, khoản 5 Điều 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

24. Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường*

An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai); nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A24.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

Chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đã thông báo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 3 Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

25. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường*

An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai); nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức; dự kiến thành phần, số lượng người tham dự; nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A25.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 1 Điều 44, khoản 3 Điều 45 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

26. Thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp qua dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức; lý do tổ chức; dự kiến thành phần, số lượng người tham dự; nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức đại hội;

+ Báo cáo tổng kết hoạt động của tổ chức;

+ Dự thảo hiến chương hoặc hiến chương sửa đổi (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được văn bản đăng ký hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; Các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 20 (hai mươi) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo giải quyết và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 05 (năm) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A26.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 45 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

27. Thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh

của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ *Đối với tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký:* văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức đề nghị, tên cuộc lễ, người chủ trì, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, quy mô, thành phần tham dự cuộc lễ.

+ *Đối với giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký:* văn bản đề nghị nêu rõ họ và tên người đề nghị, nội dung, lý do, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, thành phần tham dự.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được văn bản đăng ký hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; Các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 20 (hai mươi) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo giải quyết và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 05 (năm) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A27a, A27b.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 46 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

28. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp qua dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ họ và tên, quốc tịch, tôn giáo của người đại diện; lý do, thời gian, nội dung sinh hoạt, số lượng người tham gia, cơ sở tôn giáo hoặc địa điểm dự kiến sinh hoạt;

+ Bản sao có chứng thực giấy tờ chứng minh việc cư trú hợp pháp tại Việt Nam của người đại diện;

+ Văn bản đồng ý của người đại diện cơ sở tôn giáo hoặc giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 02 (hai) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị thẩm định và có ý kiến: 14 (mười bốn) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 03 (ba) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 08 (tám) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo:

02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho người dân: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cá nhân.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A28.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 47 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

29. Thủ tục đăng ký mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp qua dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức mời; tên tổ chức, cá nhân được mời; mục đích, nội dung các hoạt động; danh sách khách mời; dự kiến chương trình, thời gian và địa điểm tổ chức;

+ Bản giới thiệu tóm tắt các hoạt động chủ yếu của tổ chức, cá nhân nước ngoài;

+ Văn bản chứng minh chức danh hoạt động tôn giáo của người được mời.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 02 (hai) ngày; các Sở, ban, ngành, đơn vị thẩm định và có ý kiến: 14 (mười bốn) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo ký văn bản trình UBND tỉnh: 03 (ba) ngày; UBND tỉnh thẩm định và giải quyết: 08 (tám) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo nhận kết quả giải quyết từ UBND tỉnh, tham mưu Lãnh đạo Ban văn bản thông báo cho tổ chức tôn giáo và chuyển kết quả cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 02 (hai) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho người dân: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Không.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A29.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận việc mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Khoản 1, 2, 3 Điều 48 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

30. Thủ tục đăng ký mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, giải quyết, nhập tình trạng giải quyết hồ sơ lên phần mềm egov, giao kết quả hồ sơ về Trung tâm.

- Bước 4: Trung tâm có trách nhiệm giao trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)* hoặc nộp qua dịch vụ bưu điện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức mời; tên tổ chức, cá nhân được mời; mục đích, nội dung các hoạt động; danh sách khách mời; dự kiến chương trình, thời gian và địa điểm tổ chức;

+ Bản giới thiệu tóm tắt các hoạt động chủ yếu của tổ chức, cá nhân nước ngoài;

+ Văn bản chứng minh chức danh hoạt động tôn giáo của người được mời.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 (ba mươi) ngày sau khi nhận được văn bản đăng ký hợp lệ (Trung tâm tiếp nhận, chuyển hồ sơ đến Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: ½ (nửa) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển Lãnh đạo Phòng Tổ chức Hành chính Ban Tôn giáo để chuyển Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh rà soát hồ sơ, tham mưu Lãnh đạo Ban trao đổi ý kiến: 04 (bốn) ngày; Các ngành liên quan, Ủy ban nhân dân cấp huyện thẩm định và có ý kiến: 20 (hai mươi) ngày; Phòng chuyên môn thuộc Ban Tôn giáo tỉnh tổng hợp, tham mưu Lãnh đạo Ban Tôn giáo giải quyết và chuyển cho Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo: 05 (năm) ngày; Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo chuyển kết quả giải quyết cho Trung tâm để liên hệ trả kết quả cho tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo: ½ (nửa) ngày).

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Các Sở, ban, ngành, đơn vị có liên quan, UBND cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A30.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 4 Điều 48 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

31. Thủ tục thông báo quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không thuộc quy định tại điểm a, điểm b, khoản 3, Điều

19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không thuộc quy định tại điểm a, điểm b, khoản 3, 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(gọi là Trung tâm)*: Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ.

- Bước 3: Ban Tôn giáo (Sở Nội vụ) tiếp nhận, lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Trung tâm hành chính công tỉnh *(Địa chỉ: Tầng 6, Cao ốc Sonadezi, Số 1 - đường 1, Khu công nghiệp Biên Hòa 1, phường An Bình, thành phố Biên Hòa, tỉnh Đồng Nai)*; nộp qua dịch vụ bưu điện hoặc dịch vụ công trực tuyến.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trong đó nêu rõ mục đích, địa bàn, cách thức, thời gian quyên góp; phương thức quản lý và sử dụng tài sản được quyên góp.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ban Tôn giáo trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC:

- Cơ quan có thẩm quyền quyết định theo quy định: Ủy ban nhân dân tỉnh.

- Cơ quan hoặc người có thẩm quyền được ủy quyền hoặc phân cấp thực hiện (nếu có): Ban Tôn giáo tỉnh.

- Cơ quan trực tiếp thực hiện TTHC: Ban Tôn giáo.

- Cơ quan phối hợp (nếu có): Không.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu A31.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ (đối với trường hợp nộp hồ sơ trực tiếp tại Trung tâm Hành chính công tỉnh).

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC (nếu có):

- Trước khi tổ chức quyên góp 15 ngày, cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp tỉnh (qua Ban Tôn giáo tỉnh) nơi tổ chức quyên góp đối với trường hợp quyên góp không thuộc quy định tại điểm a, điểm b khoản 3 Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Hoạt động quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải có sổ sách thu, chi bảo đảm công khai, minh bạch. Tài sản quyên góp

phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích đã thông báo, phục vụ cho hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo và từ thiện xã hội.

- Không được lợi dụng danh nghĩa cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc để quyên góp nhằm trục lợi hoặc trái mục đích quyên góp.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

B. TTHC LĨNH VỰC TÍN NGƯỠNG, TÔN GIÁO CẤP HUYỆN

1. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo trong đó nêu rõ tên lễ hội tín ngưỡng, nội dung, quy mô, thời gian, địa điểm tổ chức, dự kiến thành viên ban tổ chức và các điều kiện cần thiết để bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong lễ hội.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B01.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 13 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo trong đó nêu rõ tên lễ hội tín ngưỡng, thời gian, địa điểm tổ chức, tổng khoản thu sau lễ hội tín ngưỡng, mục đích sử dụng khoản thu.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B02.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Chậm nhất 20 ngày kể từ ngày kết thúc lễ hội, người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng phải có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 13, 15 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên lớp, địa điểm, lý do, thời gian học, nội dung, chương trình, thành phần tham dự, danh sách giảng viên.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B03.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Trường hợp việc mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo có hành vi quy định tại Điều 5 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo, Ủy ban nhân dân cấp huyện có văn bản yêu cầu tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không tổ chức hoặc dừng việc mở lớp bồi dưỡng.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên các hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B04.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có):

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày được công nhận, chấp thuận hoặc được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (ngày 01/01/2018), tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực có trách nhiệm thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 của Luật.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 43, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáoở nhiều xã thuộc một huyện.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B05.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đã thông báo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 43, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức; dự kiến thành phần, số lượng người tham dự; nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức hội nghị.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B06.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 1 Điều 44, khoản 3 Điều 45Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

7. Thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức; lý do tổ chức; dự kiến thành phần, số lượng người tham dự; nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm tổ chức đại hội;

+ Báo cáo tổng kết hoạt động của tổ chức;

+ Dự thảo hiến chương hoặc hiến chương sửa đổi (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 25 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B07.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc văn bản không chấp thuận việc tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 45 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

8. Thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp huyện xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Đối với tổ chức cuộc lễ ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký: văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức đề nghị, tên cuộc lễ, người chủ trì, nội dung, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, quy mô, thành phần tham dự cuộc lễ.

+ Đối với giảng đạo ngoài địa bàn phụ trách, cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp đã đăng ký: văn bản đề nghị nêu rõ họ và tên người đề nghị, nội dung, lý do, chương trình, thời gian, địa điểm thực hiện, thành phần tham dự.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 25 ngày kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B08.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc văn bản không chấp thuận việc tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 46 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

9. Thủ tục thông báo quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp huyện. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp huyện để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp huyện.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trong đó nêu rõ mục đích, địa bàn, cách thức, thời gian quyên góp; phương thức quản lý và sử dụng tài sản được quyên góp.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp huyện trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp huyện.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu B09.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC:

- Trước khi tổ chức quyên góp 10 ngày, cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp huyện nơi tổ chức quyên góp đối với trường hợp quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

- Hoạt động quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải có sổ sách thu, chi bảo đảm công khai, minh bạch. Tài sản quyên góp phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích đã thông báo, phục vụ cho hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo và từ thiện xã hội.

- Không được lợi dụng danh nghĩa cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc để quyên góp nhằm trục lợi hoặc trái mục đích quyên góp.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

C. THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

1. Thủ tục đề nghị công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đề nghị công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đề nghị trong đó nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng; họ và tên, tuổi, nơi cứ trú, chức vụ của những người được bầu, cử.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C01.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC:

- Cơ sở tín ngưỡng phải có người đại diện hoặc ban quản lý để chịu trách nhiệm trước pháp luật về các hoạt động diễn ra tại cơ sở tín ngưỡng (trừ cơ sở tín ngưỡng là nhà thờ dòng họ).

- Người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng phải là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ, có uy tín trong cộng đồng dân cư.

- Trong thời hạn 05 ngày kể từ ngày bầu, cử, cơ sở tín ngưỡng phải có văn bản đề nghị UBND cấp xã công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

- Việc bầu, cử người đại diện hoặc thành lập ban quản lý cơ sở tín ngưỡng đã được xếp hạng là di tích lịch sử - văn hóa, danh lam thắng cảnh thực hiện theo quy định của pháp luật về di sản văn hóa.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 11 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

2. Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, các hoạt động tín ngưỡng; nội dung, quy mô; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham dự hoạt động tín ngưỡng.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C02.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký hoạt động tín ngưỡng.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC:

- Hoạt động tín ngưỡng của cơ sở tín ngưỡng phải được đăng ký, trừ cơ sở tín ngưỡng là nhà thờ dòng họ.

- Người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm gửi văn bản đăng ký đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có cơ sở tín ngưỡng chậm nhất là 30 ngày trước ngày cơ sở tín ngưỡng bắt đầu hoạt động tín ngưỡng, trừ trường hợp đăng ký tổ chức lễ hội tín ngưỡng lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục hoặc lễ hội tín ngưỡng định kỳ nhưng có thay đổi.

- Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (ngày 01/01/2018), cơ sở tín ngưỡng đã thông báo hoạt động tín ngưỡng hàng năm trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (trước ngày 01/01/2018) có trách nhiệm đăng ký hoạt động tín ngưỡng theo quy định như trên.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 12, 14, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

3. Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng ngoài nội dung đã đăng ký.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản đăng ký nêu rõ tên cơ sở tín ngưỡng, tên hoạt động tín ngưỡng; nội dung, quy mô; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham dự hoạt động tín ngưỡng.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C03.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC:

Hoạt động tín ngưỡng không có trong văn bản đã được đăng ký thì người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng có trách nhiệm đăng ký bổ sung theo quy định trên đây chậm nhất là 20 ngày trước ngày diễn ra hoạt động tín ngưỡng.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Khoản 3 Điều 12 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

4. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo trong đó nêu rõ tên lễ hội tín ngưỡng, nội dung, quy mô, thời gian, địa điểm tổ chức, dự kiến thành viên ban tổ chức và các điều kiện cần thiết để bảo đảm trật tự, an toàn xã hội, bảo vệ môi trường trong lễ hội.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C04.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 13 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

5. Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo trong đó nêu rõ tên lễ hội tín ngưỡng, thời gian, địa điểm tổ chức, tổng khoản thu sau lễ hội tín ngưỡng, mục đích sử dụng khoản thu.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C05.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Chậm nhất 20 ngày kể từ ngày kết thúc lễ hội, người đại diện hoặc ban quản lý cơ sở tín ngưỡng phải có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 13, 15 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

6. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáoở một xã, phường, thị trấn.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên các hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC:Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C06.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có):

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày được công nhận, chấp thuận hoặc được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản về danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

Chậm nhất là 30 ngày kể từ ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực (ngày 01/01/2018), tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức đã được cấp chứng

nhận đăng ký hoạt động tôn giáo trước ngày Luật tín ngưỡng, tôn giáo có hiệu lực có trách nhiệm thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1 và khoản 2 Điều 43 của Luật.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 43, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

7. Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức, tên hoạt động tôn giáo; thời gian, địa điểm diễn ra hoạt động; số lượng, thành phần tham gia hoạt động.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C07.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC(nếu có): Chậm nhất là 20 ngày trước khi diễn ra hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm đã thông báo, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận

đăng ký hoạt động tôn giáo có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến cơ quan nhà nước có thẩm quyền theo quy định tại khoản 1, Điều 43 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 43, 67 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

8. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức đăng ký; tên tôn giáo; họ và tên, nơi cư trú của người đại diện; nội dung, địa điểm, thời gian sinh hoạt tôn giáo, số lượng người tham gia;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Sơ yếu lý lịch của người đại diện nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung (có xác nhận của UBND cấp xã nơi cư trú hợp pháp);

+ Bản tóm tắt giáo lý, giáo luật đối với trường hợp đăng ký thuộc quy định tại khoản 2 Điều 16 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C08.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC:

- Nhóm người đã được chấp thuận đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung, tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, công nhận tổ chức tôn giáo trước ngày Luật này có hiệu lực không phải làm thủ tục đăng ký, công nhận lại theo quy định tại các điều 17, 19 và 22 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

- Tổ chức tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho tín đồ tại những nơi chưa đủ điều kiện thành lập tổ chức tôn giáo trực thuộc; tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung cho những người thuộc tổ chức khi đáp ứng đủ các điều kiện sau đây:

+ Có địa điểm hợp pháp để sinh hoạt tôn giáo;

+ Nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung có người đại diện là công dân Việt Nam thường trú tại Việt Nam, có năng lực hành vi dân sự đầy đủ; không trong thời gian bị áp dụng biện pháp xử lý hành chính trong lĩnh vực tín ngưỡng, tôn giáo; không có án tích hoặc không phải là người đang bị buộc tội theo quy định của pháp luật về tố tụng hình sự;

+ Nội dung sinh hoạt tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại Điều 5 của Luật này.

- Những người theo tôn giáo không thuộc trường hợp quy định tại khoản 1 Điều này được đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung khi đáp ứng đủ các điều kiện quy định tại khoản 1 Điều này và các điều kiện sau đây:

+ Có giáo lý, giáo luật;

+ Tên của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung không trùng với tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức đã được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo, tên tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội hoặc tên danh nhân, anh hùng dân tộc.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

9. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

+ Văn bản đăng ký nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên tôn giáo; tên nhóm, họ và tên, nơi cư trú của người đại diện cũ và người đại diện mới của nhóm; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi;

+ Sơ yếu lí lịch của người đại diện mới;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi người đại diện đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung do tổ chức đăng ký.

+ Biên bản cuộc họp bầu, cử người đại diện mới (nếu có).

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C09.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC: Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 05 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

10. Thủ tục đăng ký thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục đăng ký thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để giải quyết.

- Bước 3: Ủy ban nhân dân cấp xã xem xét giải quyết (chấp thuận hoặc không chấp thuận). Trường hợp hồ sơ không đủ điều kiện giải quyết hoặc yêu cầu bổ sung, phải có văn bản nêu rõ lý do, trả lại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả đúng thời gian quy định. Trường hợp không chấp thuận phải có văn bản trả lời và nêu rõ lý do.

- Bước 4: Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã có trách nhiệm trả kết quả cho đương sự.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

** Đối với thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã, phường, thị trấn:*

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi; địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo và dự kiến địa điểm mới;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký.

** Đối với thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác (gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới):*

+ Văn bản đề nghị nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; lý do, dự kiến thời điểm thay đổi; địa điểm nhóm đang sinh hoạt tôn giáo và dự kiến địa điểm mới;

+ Giấy tờ chứng minh có địa điểm hợp pháp mới để làm nơi sinh hoạt tôn giáo;

+ Văn bản chấp thuận của tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo về việc thay đổi địa điểm đối với nhóm sinh hoạt tôn giáo do tổ chức đăng ký;

+ Bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận sinh hoạt tôn giáo tập trung của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung lần đầu.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã, phường,

thị trấn; không quá 20 ngày ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức, cá nhân.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C10a, C10b.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Văn bản chấp thuận hoặc không chấp thuận đăng ký thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC: Không.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Điều 06 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

11. Thủ tục thông báo chuyển địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung (áp dụng đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác).

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo chuyển địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã (gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung cũ). Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ:

** Đối với thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã, phường, thị trấn:* Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; thời điểm thay đổi; địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới; thời điểm chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ.

** Đối với thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác (gửi hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới):*

+ Văn bản thông báo nêu rõ tên tổ chức tôn giáo hoặc tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo; tên nhóm; họ và tên người đại diện của nhóm; thời

điểm thay đổi; địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới; thời điểm chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ.

+ Bản sao có chứng thực văn bản chấp thuận của Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung mới.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Tổ chức tôn giáo, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C11a, C11b.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC: Chậm nhất 10 ngày kể từ ngày được chấp thuận địa điểm mới, nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung phải chấm dứt sinh hoạt tôn giáo tại địa điểm cũ và có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi có địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung cũ.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

- Điều 16, 17 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016 của Quốc hội nước Cộng hòa xã hội chủ nghĩa Việt Nam.

- Khoản 4 Điều 06 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

12. Thủ tục thông báo quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

a) Trình tự thực hiện:

- Bước 1: Làm thủ tục thông báo quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

- Bước 2: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của Ủy ban nhân dân cấp xã. Công chức tiếp nhận hồ sơ có trách nhiệm hướng dẫn, kiểm tra tính pháp lý, tính đầy đủ của hồ sơ:

+ Trường hợp hồ sơ thiếu hoặc không hợp lệ: Hướng dẫn cụ thể *(01 lần, bằng Phiếu hướng dẫn)* để đương sự biết cung cấp, bổ sung đúng quy định.

+ Trường hợp hồ sơ đầy đủ, hợp lệ: Tiếp nhận, in Phiếu biên nhận, hẹn ngày trả kết quả, chuyển hồ sơ đến Ủy ban nhân dân cấp xã để lưu hồ sơ.

b) Cách thức thực hiện: Nộp hồ sơ tại Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã.

c) Thành phần, số lượng hồ sơ:

- Thành phần hồ sơ: Văn bản thông báo của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc trong đó nêu rõ mục đích, địa bàn, cách thức, thời gian quyên góp; phương thức quản lý và sử dụng tài sản được quyên góp.

- Số lượng hồ sơ: 01 bộ - bản chính.

d) Thời hạn giải quyết: Tiếp nhận và chuyển Ủy ban nhân dân cấp xã trong ngày làm việc.

đ) Cơ quan thực hiện TTHC: Ủy ban nhân dân cấp xã.

e) Đối tượng thực hiện TTHC: Cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

g) Mẫu đơn, mẫu tờ khai: Mẫu C12.

h) Phí, lệ phí: Không.

i) Kết quả của việc thực hiện TTHC: Giấy Biên nhận hồ sơ.

k) Yêu cầu hoặc điều kiện để thực hiện TTHC:

- Trước khi tổ chức quyên góp 05 ngày làm việc, cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có trách nhiệm thông báo bằng văn bản đến Ủy ban nhân dân cấp xã nơi tổ chức quyên góp đối với trường hợp quyên góp trong địa bàn một xã.

- Hoạt động quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc phải có sổ sách thu, chi bảo đảm công khai, minh bạch. Tài sản quyên góp phải được quản lý, sử dụng đúng mục đích đã thông báo, phục vụ cho hoạt động tín ngưỡng, hoạt động tôn giáo và từ thiện xã hội.

- Không được lợi dụng danh nghĩa cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc để quyên góp nhằm trục lợi hoặc trái mục đích quyên góp.

l) Căn cứ pháp lý của TTHC:

Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

A. LƯU ĐỒ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP TỈNH

I. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

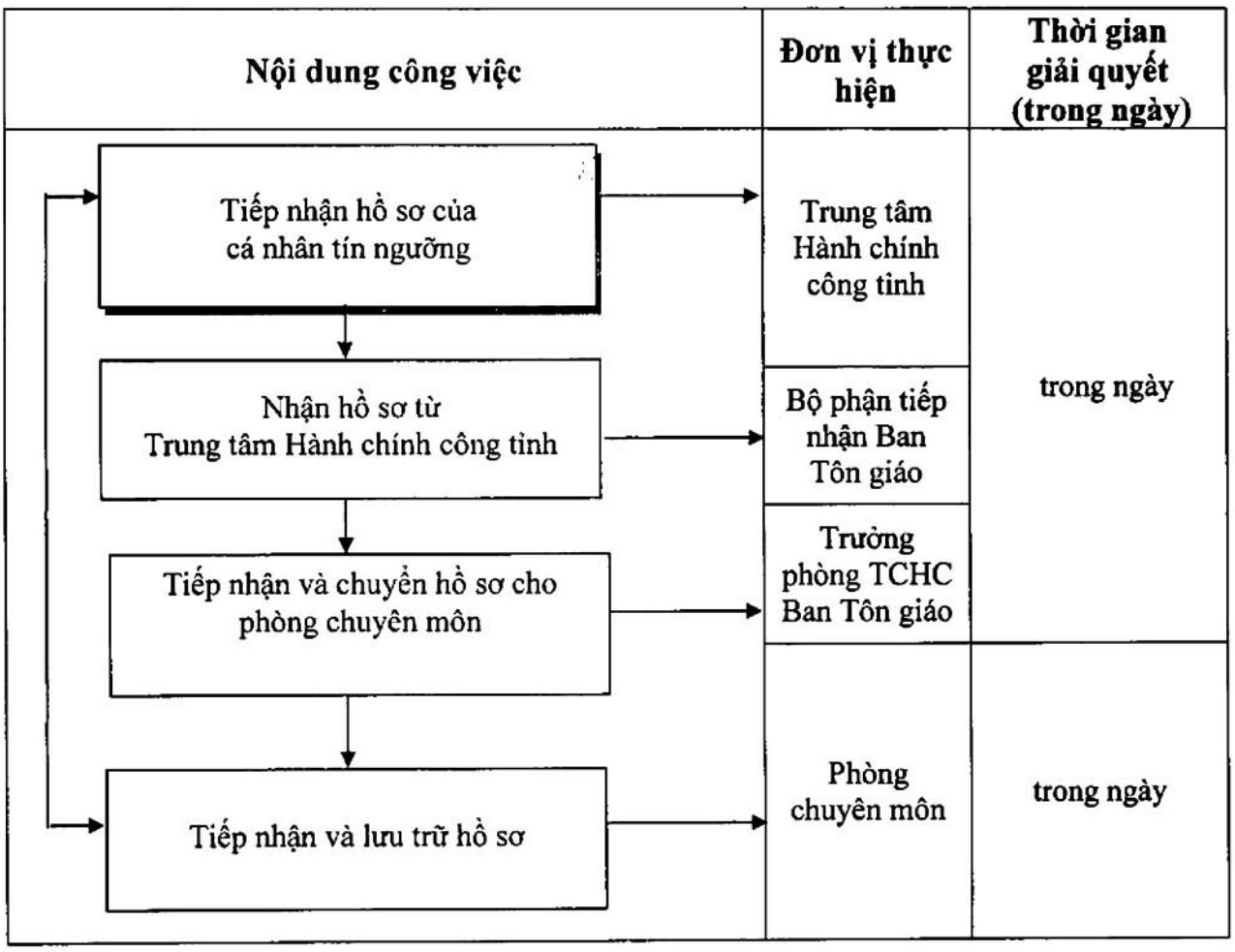

II. Thủ tục đăng ký tổ chức lễ hội tín ngưỡng lần đầu, lễ hội tín ngưỡng được khôi phục hoặc lễ hội tín ngưỡng định kỳ nhưng có thay đổi.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân tín ngưỡng	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	UBND cấp huyện	20 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	05 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho cá nhân tín ngưỡng	Trung tâm hành chính công	

III. Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều huyện thuộc tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

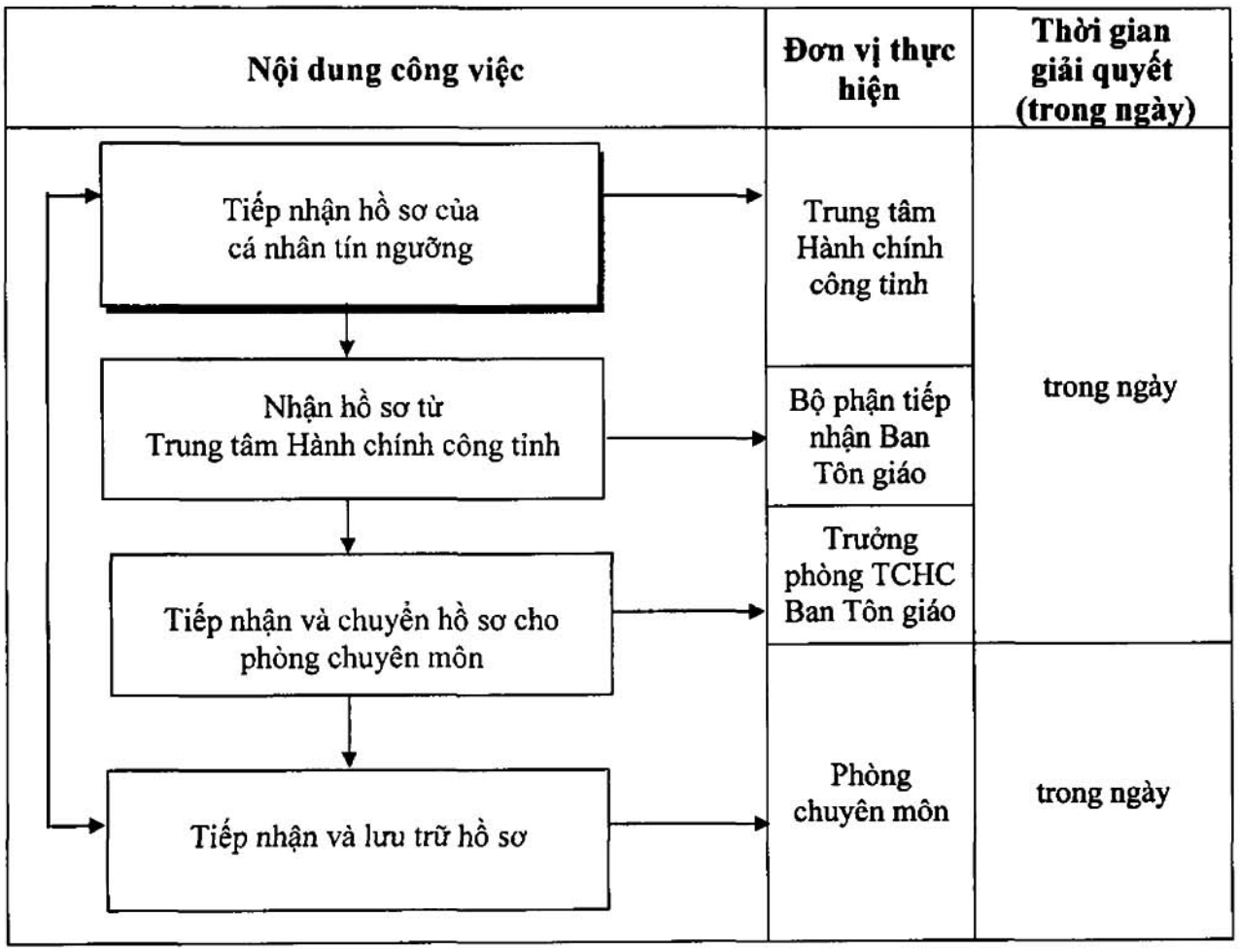

IV. Thủ tục cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo cho tổ chức có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 60 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	45 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	10 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

V. Thủ tục công nhận tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 60 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	35 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	03 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	15 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

VI. Thủ tục đăng ký sửa đổi hiến chương của tổ chức tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	02 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	14 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	03 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	08 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

VII. Thủ tục đăng ký thay đổi tên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	02 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	14 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	03 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	08 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

VIII. Thủ tục đăng ký thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (bao gồm cả trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc từ tỉnh khác chuyển trụ sở đến Đồng Nai và tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động trong tỉnh Đồng Nai thay đổi trụ sở).

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày kể từ ngày nhận đủ hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	02 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	14 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	03 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	08 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

IX. Thủ tục thông báo thay đổi trụ sở của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc (áp dụng đối với trường hợp tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc từ Đồng Nai chuyển trụ sở đến tỉnh khác).

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

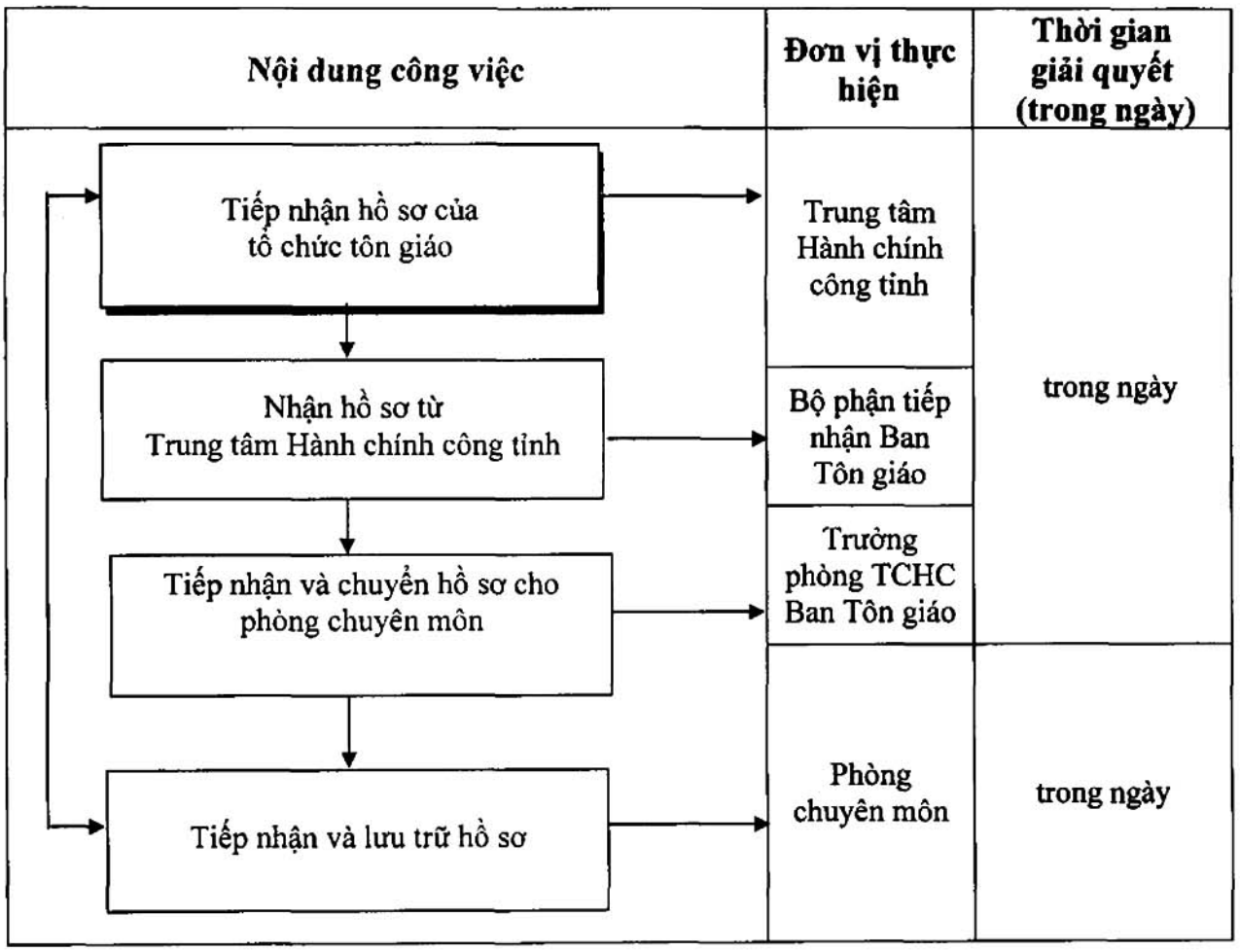

X. Thủ tục đăng ký thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất tổ chức tôn giáo trực thuộc ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 60 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	03 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	35 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	04 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	15 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XI. Thủ tục đăng ký pháp nhân phi thương mại cho tổ chức tôn giáo trực thuộc

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 60 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (60 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	03 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	35 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	04 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	15 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XII. Thủ tục giải thể tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 45 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (45 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	02 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	25 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	03 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	12 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XIII. Thủ tục thông báo giải thể tổ chức tôn giáo trực thuộc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương theo quy định của hiến chương.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

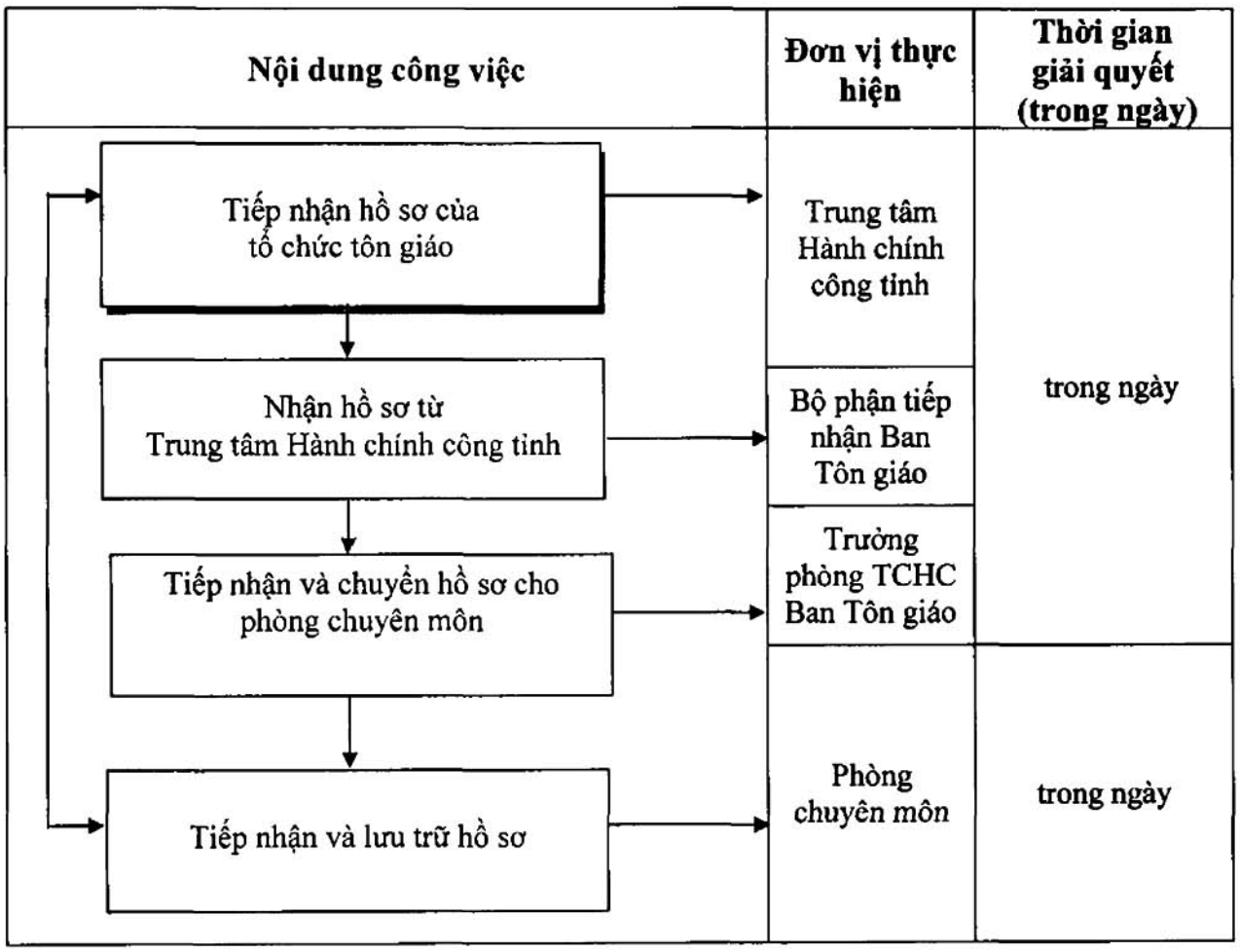

XIV. Thủ tục thông báo người được phong phẩm hoặc suy cử làm chức sắc được quy định tại khoản 2 Điều 33 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

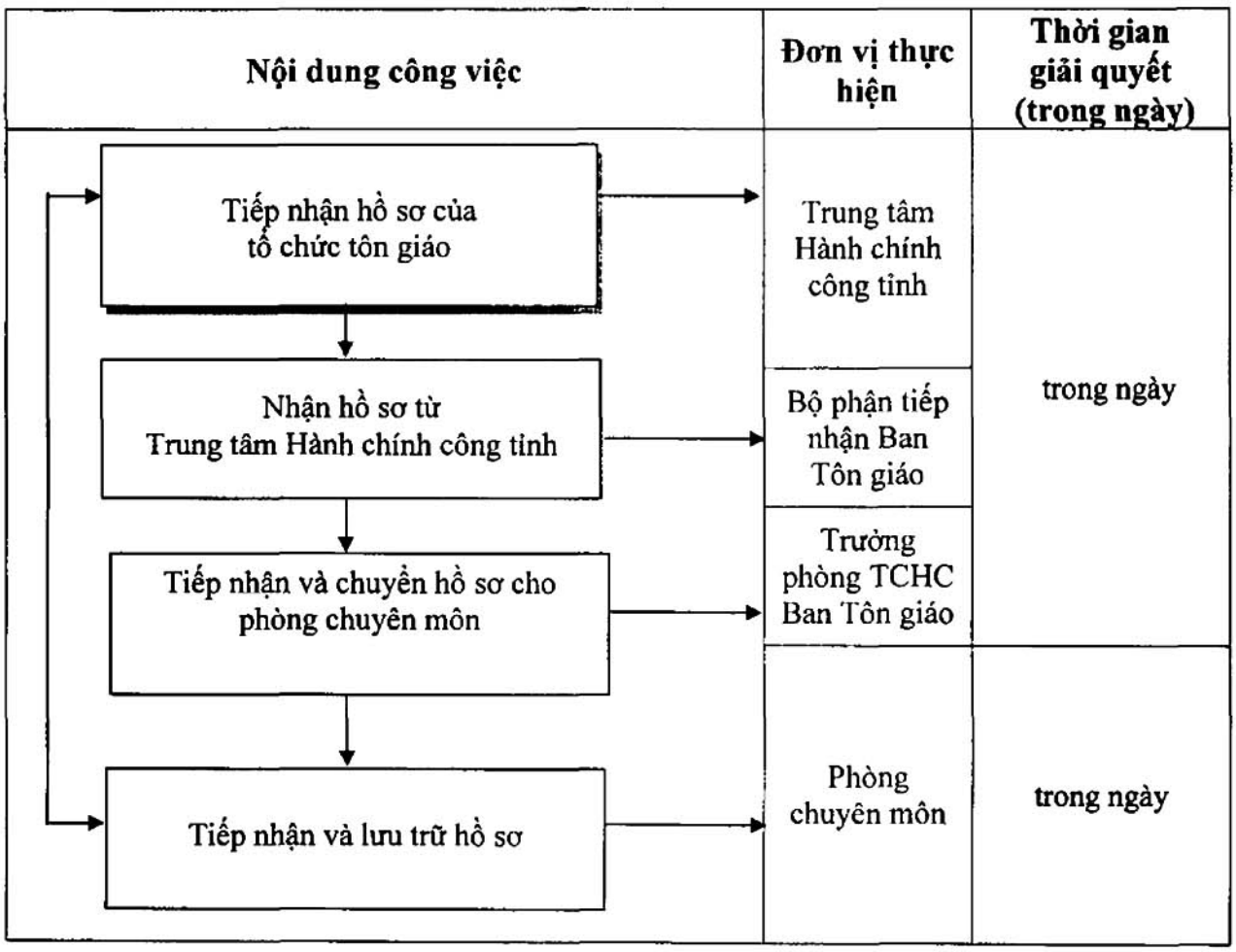

XV. Thủ tục đăng ký người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc được quy định tại khoản 2, khoản 3 Điều 34 Luật tín ngưỡng, tôn giáo số 02/2016/QH14 ngày 18/11/2016

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	02 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	15 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	02 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XVI. Thủ tục thông báo về người được bổ nhiệm, bầu cử, suy cử làm chức việc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức tôn giáo được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	trong ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Trưởng phòng TCHC Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng chuyên môn	trong ngày

XVII. Thủ tục thông báo về người được dự kiến lãnh đạo tổ chức được cấp đăng ký hoạt động tôn giáo, tổ chức được công nhận là tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc được chấp thuận thành lập, chia, tách, sáp nhập, hợp nhất có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

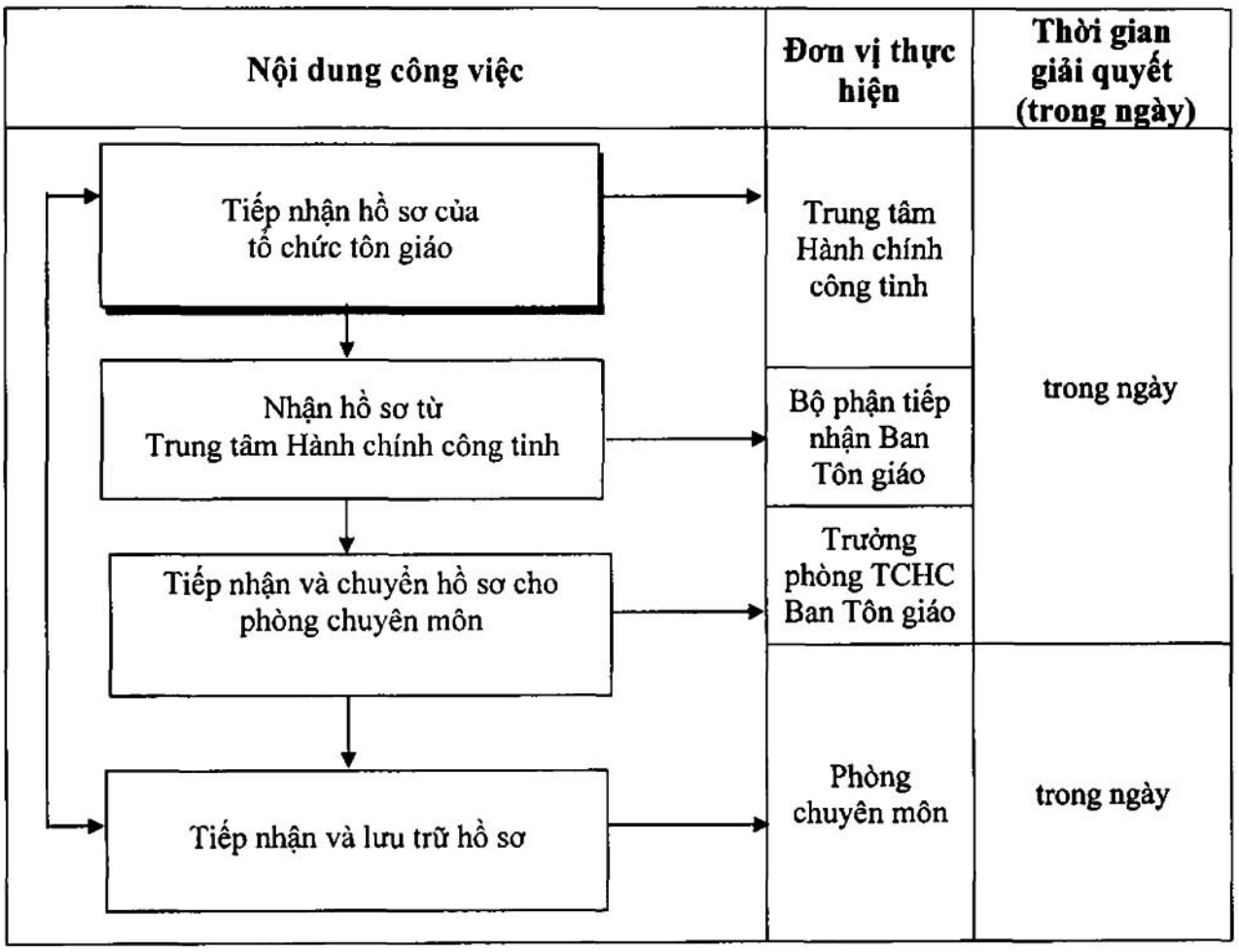

XVIII. Thủ tục thông báo thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	trong ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Trưởng phòng TCHC Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng chuyên môn	trong ngày

XIX. Thủ tục đăng ký thuyên chuyển chức sắc, chức việc, nhà tu hành là người đang bị buộc tội hoặc chưa được xóa án tích của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	20 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	05 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XX. Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức sắc, chức việc của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc theo quy định tại khoản 2 Điều 33 và khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	trong ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Trưởng phòng TCHC Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng chuyên môn	trong ngày

XXI. Thủ tục thông báo cách chức, bãi nhiệm chức việc của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo thuộc trường hợp được quy định tại khoản 2 Điều 34 của Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

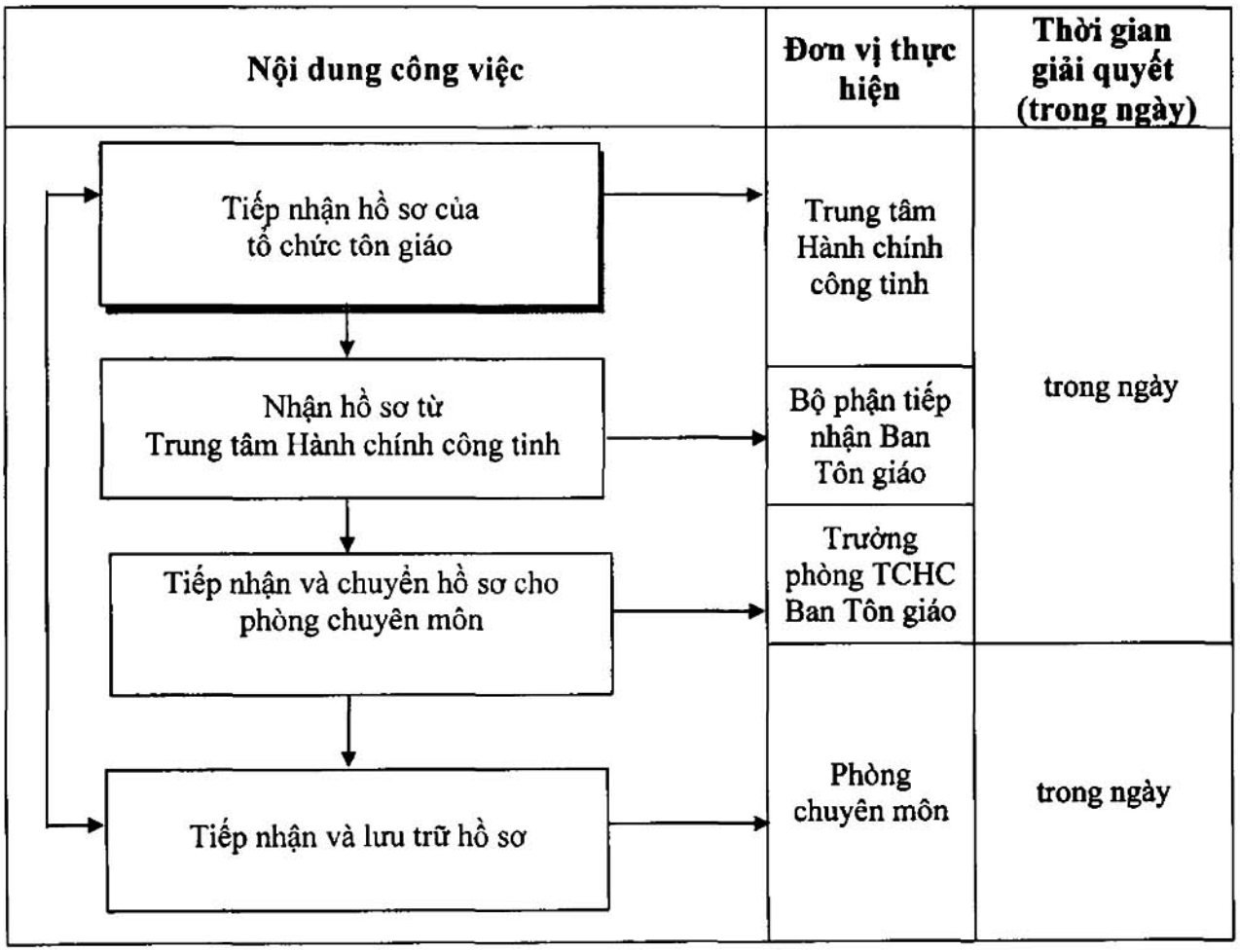

XXII. Thủ tục đăng ký mở lớp bồi dưỡng những người chuyên hoạt động tôn giáo của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	20 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	05 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XXIII. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	trong ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Trưởng phòng TCHC Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng chuyên môn	trong ngày

XXIV. Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

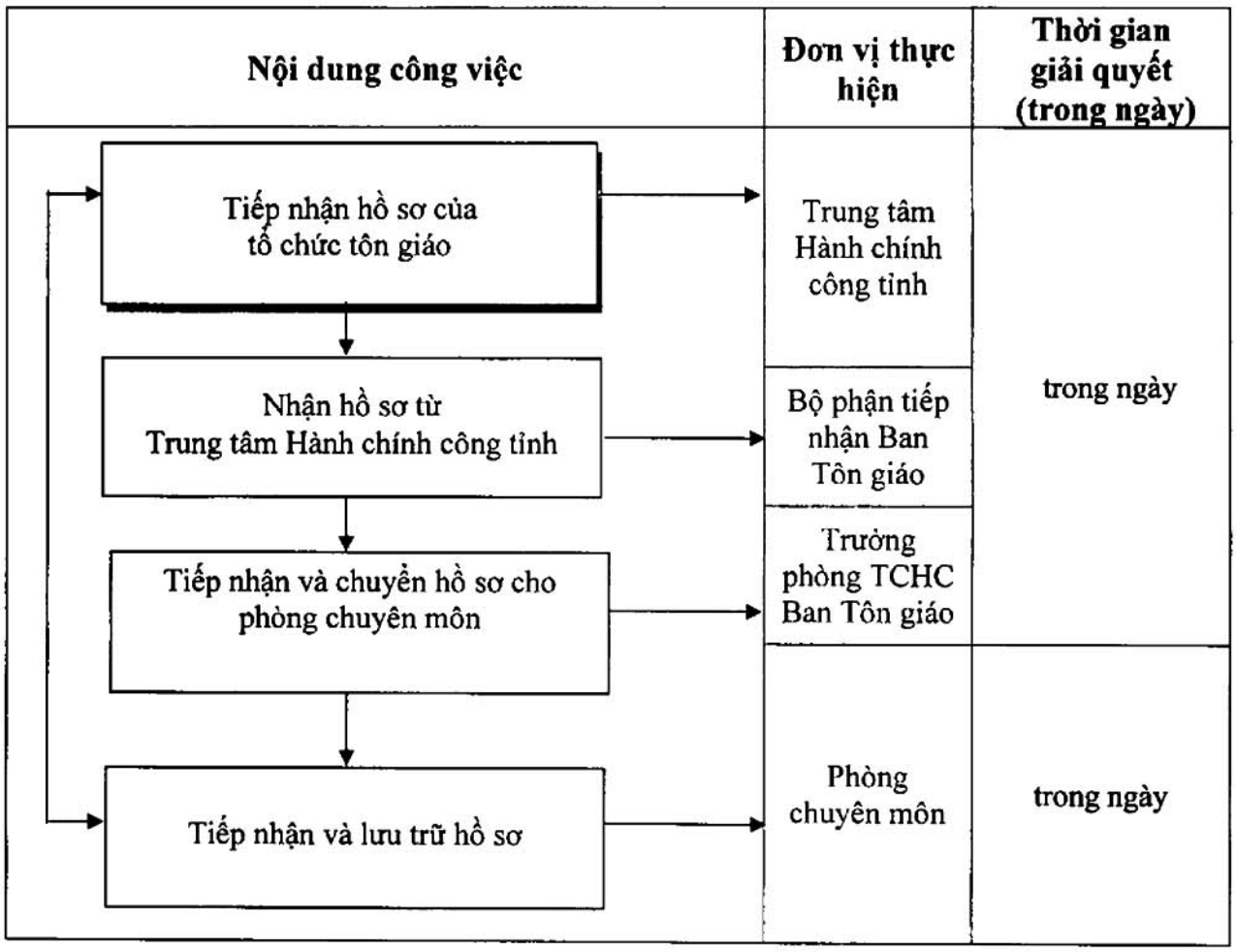

XXV. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

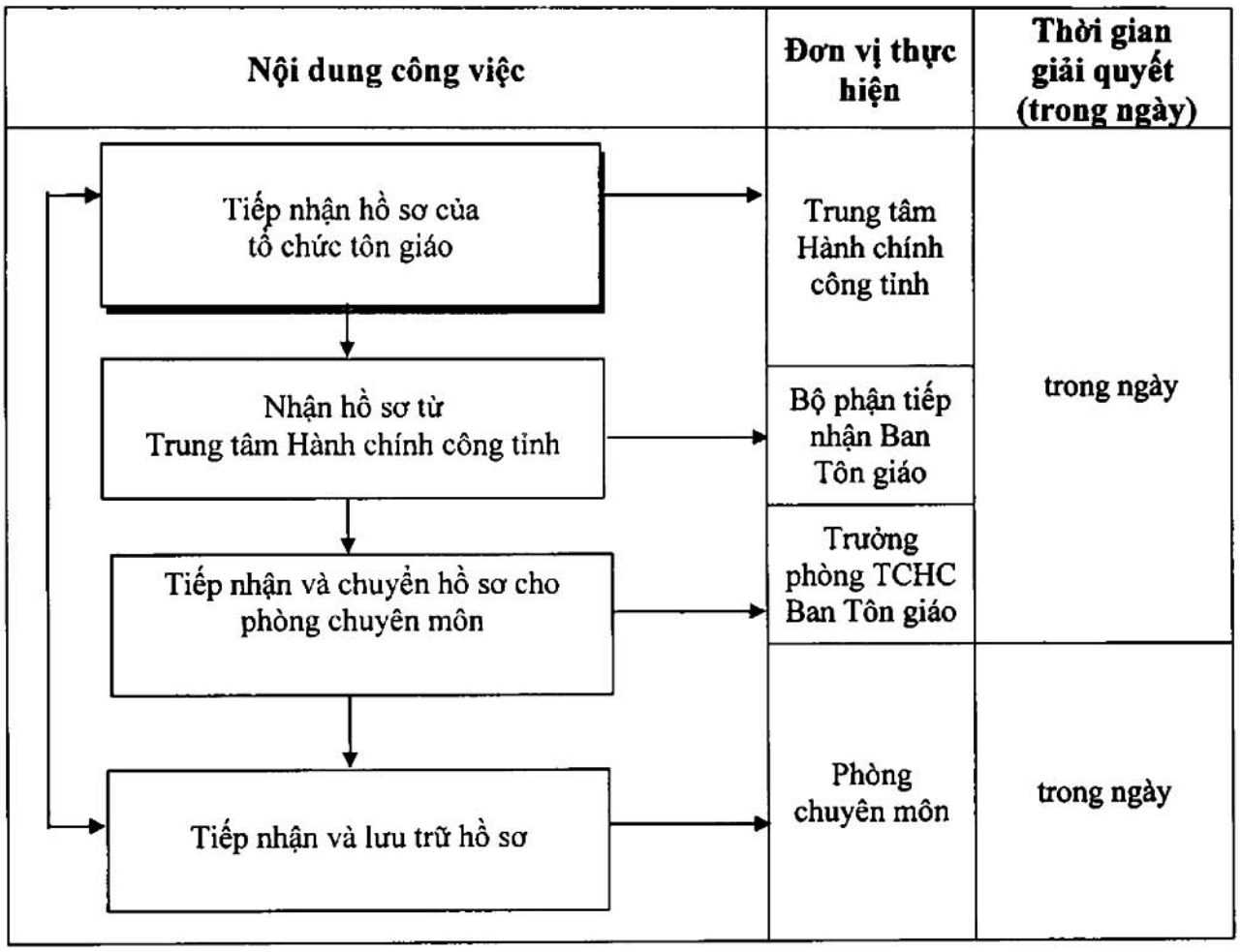

XXVI. Thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở nhiều huyện thuộc một tỉnh.

1. Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	20 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	05 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XXVII. Thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều huyện thuộc một tỉnh hoặc ở nhiều tỉnh của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo.

1. Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	20 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	05 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XXVIII. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung của người nước ngoài cư trú hợp pháp tại Việt Nam.

1. Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	02 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	14 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	03 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	08 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XXIX. Thủ tục đăng ký mời tổ chức, cá nhân nước ngoài vào Việt Nam để thực hiện các hoạt động tôn giáo ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (UBND tỉnh, Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	02 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	14 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND tỉnh	Phòng chuyên môn thuộc BTG	03 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND tỉnh	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Xem xét, giải quyết và trả kết quả cho BTG	UBND tỉnh	08 ngày
VB thông báo kết quả giải quyết của UBND tỉnh	Ban Tôn giáo	02 ngày
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XXX. Thủ tục đăng ký mời chức sắc, nhà tu hành là người nước ngoài đến giảng đạo của tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một tỉnh, thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: không quá 30 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo, các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển phòng chuyên môn tham mưu	TP. TCHC Ban Tôn giáo	04 ngày
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Phòng chuyên môn thuộc BTG	
Thẩm định và có ý kiến	các Sở, ban, ngành, UBND cấp huyện	20 ngày
Tổng hợp và giải quyết hồ sơ, trình LĐ cơ quan	Phòng chuyên môn thuộc BTG	05 ngày
Kiểm tra và ký phê duyệt	Lãnh đạo Ban Tôn giáo	
Nhận kết quả từ Ban Tôn giáo chuyển cho Trung tâm hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Trung tâm hành chính công	

XXXI. Thủ tục thông báo quyên góp của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc không thuộc quy định tại điểm a, điểm b, khoản 3, Điều 19 Nghị định số 162/2017/NĐ-CP ngày 30/12/2017 của Chính phủ quy định chi tiết một số điều và biện pháp thi hành Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc (Trung tâm hành chính công tỉnh, Ban Tôn giáo).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức tôn giáo	Trung tâm Hành chính công tỉnh	trong ngày
Nhận hồ sơ từ Trung tâm Hành chính công tỉnh	Bộ phận tiếp nhận Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và chuyển hồ sơ cho phòng chuyên môn	Trưởng phòng TCHC Ban Tôn giáo	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng chuyên môn	trong ngày

B. LƯU ĐỒ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP HUYỆN

I. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Phòng Nội vụ).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của cá nhân tín ngưỡng	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Phòng Nội vụ	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng Nội vụ huyện	trong ngày

II. Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Phòng Nội vụ).

2. Lưu đồ giải quyết:

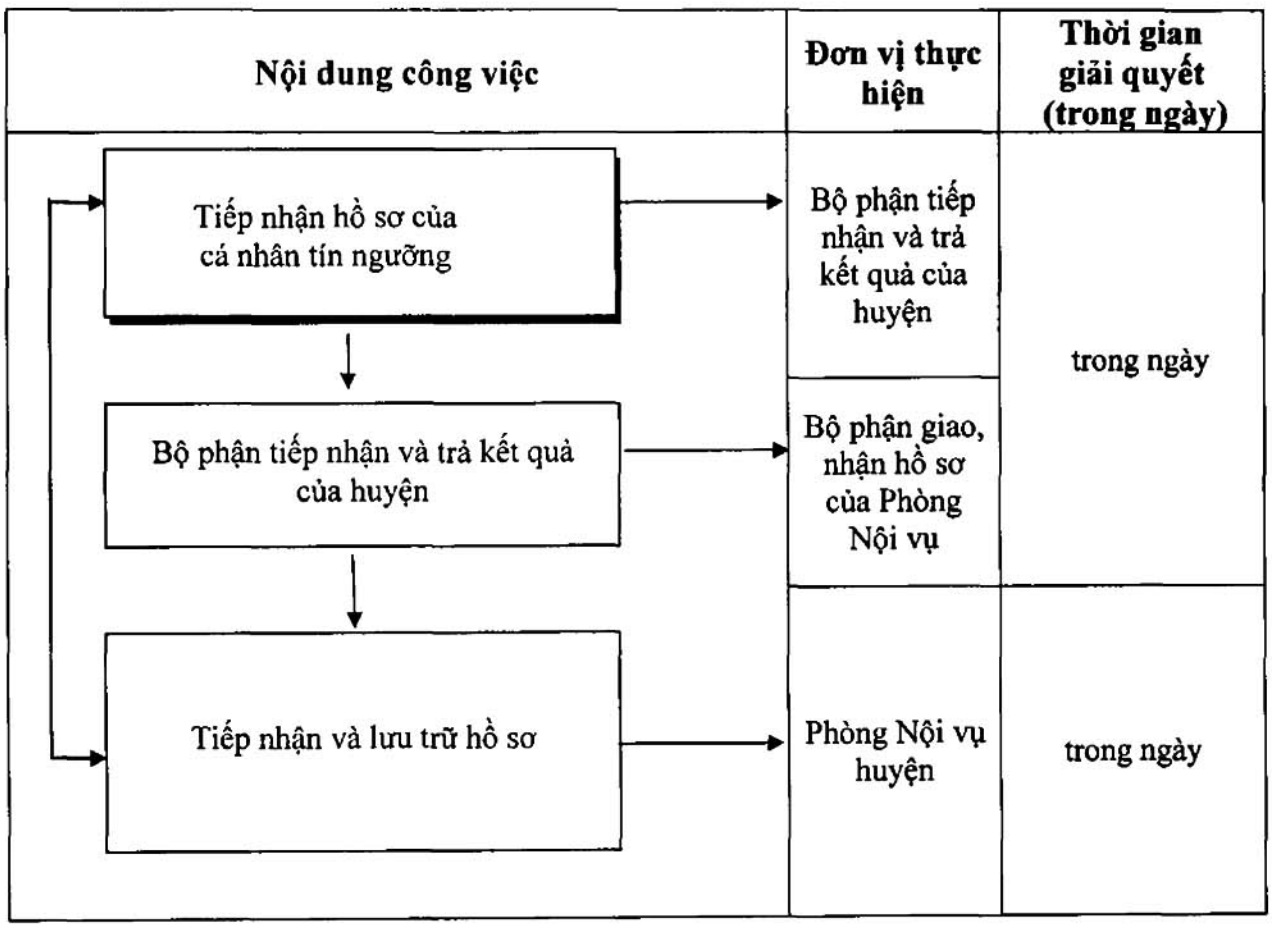

III. Thủ tục thông báo mở lớp bồi dưỡng về tôn giáo không thuộc quy định tại khoản 1 Điều 41 Luật tín ngưỡng, tôn giáo.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Phòng Nội vụ).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức tôn giáo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Phòng Nội vụ	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng Nội vụ huyện	trong ngày

IV. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng nămcủa tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Phòng Nội vụ).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức tôn giáo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Phòng Nội vụ	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng Nội vụ huyện	trong ngày

V. Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng nămcủa tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở nhiều xã thuộc một huyện.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Phòng Nội vụ).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức tôn giáo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Phòng Nội vụ	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng Nội vụ huyện	trong ngày

VI. Thủ tục thông báo tổ chức hội nghị thường niên của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc có địa bàn hoạt động ở một huyện.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Phòng Nội vụ).

2. Lưu đồ giải quyết:

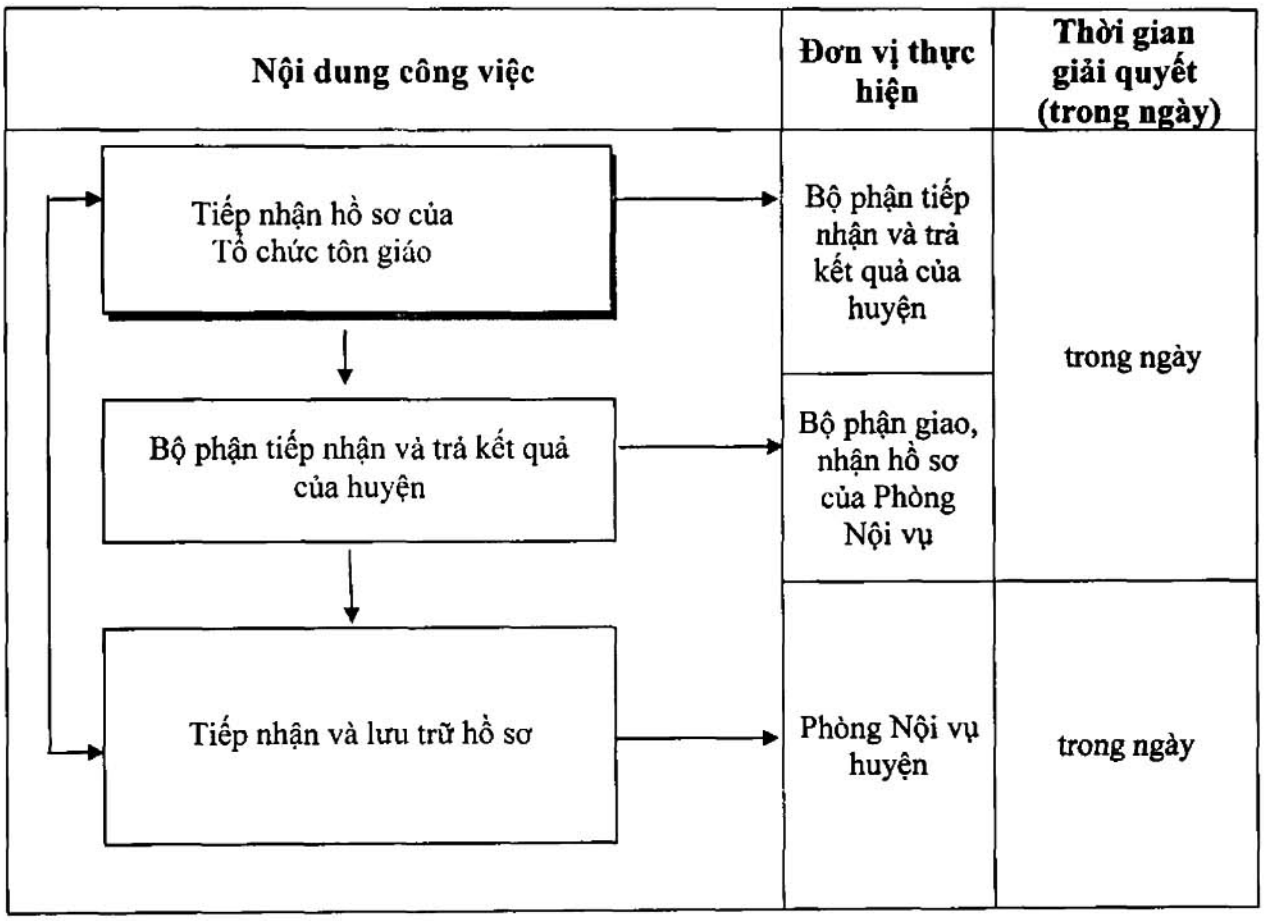

VII. Thủ tục đăng ký tổ chức đại hội của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động ở một huyện.

1. Thời hạn giải quyết: không quá 25 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, UBND huyện, các đơn vị liên quan của huyện, Phòng Nội vụ huyện).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (25 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	Bộ phận giao nhận của Phòng Nội vụ	
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Bộ phận nghiệp vụ Phòng Nội vụ, UBND huyện	04 ngày
Thẩm định và có ý kiến	các Phòng, ban, UBND cấp xã	12 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND huyện	Bộ phận nghiệp vụ Phòng Nội vụ	02 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND huyện	Lãnh đạo Phòng Nội vụ	
Giải quyết và trả kết quả cho Phòng Nội vụ	UBND huyện	06 ngày
Nhận và chuyển trả kết quả giải quyết	Bộ phận giao nhận của Phòng Nội vụ	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	

VIII. Thủ tục đăng ký tổ chức cuộc lễ, giảng đạo ngoài cơ sở tôn giáo, địa điểm hợp pháp có quy mô tổ chức ở nhiều xã thuộc một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương.

1. Thời hạn giải quyết: không quá 25 ngày, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, UBND huyện, Phòng Nội vụ huyện, các đơn vị liên quan của huyện, UBND cấp xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (25 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	0,5 ngày
Nhận hồ sơ từ Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	Bộ phận giao nhận của Phòng Nội vụ	
Thẩm định và tham mưu văn bản trao đổi	Bộ phận nghiệp vụ Phòng Nội vụ, UBND huyện	04 ngày
Thẩm định và có ý kiến	các Phòng, ban, UBND cấp xã	12 ngày
Tổng hợp và tham mưu văn bản trình UBND huyện	Bộ phận nghiệp vụ Phòng Nội vụ	02 ngày
Kiểm tra và ký văn bản trình UBND huyện	Lãnh đạo Phòng Nội vụ	
Giải quyết và trả kết quả cho Phòng Nội vụ	UBND huyện	06 ngày
Nhận và chuyển trả kết quả giải quyết	Bộ phận giao nhận của Phòng Nội vụ	0,5 ngày
Trả kết quả cho tổ chức tôn giáo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	

IX. Thủ tục thông báo quyên góp ngoài địa bàn một xã nhưng trong địa bàn một huyện, quận, thị xã, thành phố thuộc tỉnh, thành phố thuộc thành phố trực thuộc trung ương của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

1. Thời hạn giải quyết: trong ngày làm việc, kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện, Phòng Nội vụ).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của Tổ chức tôn giáo	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của huyện	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của Phòng Nội vụ	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	Phòng Nội vụ huyện	trong ngày

C. LƯU ĐỒ GIẢI QUYẾT THỦ TỤC HÀNH CHÍNH CẤP XÃ

I. Thủ tục đề nghị công nhận người đại diện hoặc thành viên ban quản lý cơ sở tín ngưỡng.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 05 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (05 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Bộ phận nghiệp vụ của UBND xấp xã	02 ngày
Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày

II. Thủ tục đăng ký hoạt động tín ngưỡng

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 30 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (30 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Bộ phận nghiệp vụ của UBND xấp xã	26 ngày
Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	03 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày

III. Thủ tục đăng ký bổ sung hoạt động tín ngưỡng ngoài nội dung đã đăng ký.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Bộ phận nghiệp vụ của UBND xấp xã	16 ngày
Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	03 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày

IV. Thủ tục thông báo tổ chức lễ hội tín ngưỡng diễn ra định kỳ có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn

1. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của UBND cấp xã	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	UBND cấp xã	trong ngày

V. Thủ tục thông báo về khoản thu, mục đích sử dụng khoản thu từ việc tổ chức lễ hội tín ngưỡng có quy mô tổ chức trong một xã, phường, thị trấn.

1. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của UBND cấp xã	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	UBND cấp xã	trong ngày

VI. Thủ tục thông báo danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng năm của tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáoở một xã, phường, thị trấn

1. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của UBND cấp xã	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	UBND cấp xã	trong ngày

VII. Thủ tục thông báo bổ sung hoạt động tôn giáo ngoài danh mục hoạt động tôn giáo diễn ra hàng nămcủa tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc, tổ chức được cấp chứng nhận đăng ký hoạt động tôn giáo có địa bàn hoạt động tôn giáo ở một xã, phường, thị trấn

1. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của UBND cấp xã	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	UBND cấp xã	trong ngày

VIII. Thủ tục đăng ký sinh hoạt tôn giáo tập trung

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Bộ phận nghiệp vụ của UBND xấp xã	16 ngày
Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	03 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày

IX. Thủ tục đăng ký thay đổi người đại diện của nhóm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Bộ phận nghiệp vụ của UBND xấp xã	16 ngày
Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	03 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày

X. Thủ tục đăng ký thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung.

1. Thời hạn giải quyết: Không quá 15 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã, phường, thị trấn; không quá 20 ngày kể từ khi nhận đủ hồ sơ hợp lệ đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

2.1. Trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung trong địa bàn một xã, phường, thị trấn:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (15 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Bộ phận nghiệp vụ của UBND xấp xã	12 ngày
Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	02 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày

2.2. Trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (20 ngày)
Tiếp nhận hồ sơ của tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày
Giải quyết hồ sơ	Bộ phận nghiệp vụ của UBND xấp xã	16 ngày
Xem xét, ký duyệt hồ sơ	Lãnh đạo UBND cấp xã	03 ngày
Trả kết quả cho tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	0,5 ngày

XI. Thủ tục thông báo chuyển địa điểm sinh hoạt tôn giáo tập trung (áp dụng đối với trường hợp thay đổi địa điểm sinh hoạt tôn giáo đến địa bàn xã khác).

1. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của UBND cấp xã	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	UBND cấp xã	trong ngày

XII. Thủ tục thông báo quyên góp trong địa bàn một xã của cơ sở tín ngưỡng, tổ chức tôn giáo, tổ chức tôn giáo trực thuộc.

1. Thời hạn giải quyết: Trong ngày làm việc (Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của xã, UBND xã).

2. Lưu đồ giải quyết:

Nội dung công việc	Đơn vị thực hiện	Thời gian giải quyết (trong ngày)
Tiếp nhận hồ sơ tổ chức, cá nhân	Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	trong ngày
Bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND cấp xã	Bộ phận giao, nhận hồ sơ của UBND cấp xã	
Tiếp nhận và lưu trữ hồ sơ	UBND cấp xã	trong ngày